

Bài học này sẽ giúp các em tìm hiểu về Đa dạng và đặc điểm chung của lớp bò sát chi tiết nhất. Từ đó vận dụng trả lời các câu hỏi, bài tập ứng dụng và giải thích những hiện tượng trong cuộc sống thường ngày có liên quan.

**Trả lời câu hỏi Sinh 7 Bài 40 trang 130 -132**

**Trả lời câu hỏi Sinh 7 Bài 40 trang 130**

Quan sát hình 40.1 nêu những đặc điểm cấu tạo ngoài đặc trưng phân biệt ba bộ thường gặp trong lớp Bò sát

**Lời giải:**

Đặc điểm	Tên bộ		
	Bộ có vảy	Bộ cá sấu	Bộ rùa
Mai và yếm	Không có	Không có	Có
Hàm và răng	Hàm ngắn, răng nhỏ mọc trên hàm	Hàm dài, răng lớn mọc trong lỗ chân răng	Hàm ngắn, không có răng
Vỏ trứng	Vỏ dai	Vỏ đá vôi	Vỏ đá vôi
Môi trường sống	Cạn	Vừa cạn vừa nước	Vừa cạn vừa nước

**Trả lời câu hỏi Sinh 7 Bài 40 trang 131**

Nêu đặc điểm của khung long cá, khung long cánh và khung long bao chứa thích nghi với đời sống của chúng.

**Lời giải:**

	Môi trường sống	Cổ	Chi	Đuôi	Dinh dưỡng	Thích nghi
Khung long bao chứa	Cạn	Ngắn	Hai chi trước ngắn, có vuốt sắc nhọn, 2 chi sau to khỏe	To	Mỡm ngắn, ăn thịt động vật	Di chuyển nhanh, linh hoạt
Khung long cánh	Trên không	Ngắn	Hai chi trước biến thành cánh, 2 chi sau nhỏ và yếu	Dài, mảnh	Mỡm rất dài, ăn cá	Bay lượn
Khung long cá	Biển	Rất ngắn	Chi biến thành vây bơi	Khúc vây đuôi to	Mỡm dài, ăn mực, cá	Bơi lội giỏi
Khung long cổ dài	Cạn	Rất dài	4 chi to khỏe	Dài, rất to	Mỡm ngắn, ăn thực vật	Di chuyển chậm chạp

**Trả lời câu hỏi Sinh 7 Bài 40 trang 132**

Giải thích tại sao khung long bị tiêu diệt, còn những loài bò sát cỡ nhỏ trong những điều kiện ấy vẫn tồn tại và sống sót cho đến ngày nay.

**Lời giải:**

- Nguyên nhân:

- + Do sự cạnh tranh thức ăn, môi trường sống các loài (chim, thú,...).
- + Do sự thay đổi đột ngột của khí hậu → bất lợi, không kịp thích nghi.
- + Thiên tai: gây chết hàng loạt.
- Bò sát cỡ nhỏ vẫn có thể tồn tại là do: cơ thể nhỏ dễ tìm nơi ẩn náu, nhu cầu thức ăn không cao,...

Trả lời câu hỏi Sinh 7 Bài 40 trang 132: Nêu đặc điểm chung của Bò sát.

Lời giải:

- Môi trường sống: đa dạng
- Vảy: Vảy sừng khô, da khô
- Cổ: dài
- Vị trí màng nhĩ: nằm trong hốc tai
- Cơ quan di chuyển: chi yếu, có vuốt sắc nhọn
- Hệ hô hấp: phổi có nhiều vách ngăn
- Hệ tuần hoàn: 3 ngăn có vách ngăn hụt, máu pha
- Hệ sinh dục: có cơ quan giao phối
- Trứng: có màng dai hoặc vỏ đá vôi bao bọc
- Sự thụ tinh: thụ tinh trong
- Nhiệt độ cơ thể: biến nhiệt

### **Giải bài tập SGK Sinh học 7 Bài 40**

#### **Bài 1 (trang 133 sgk Sinh học 7)**

Nêu môi trường sống của từng đại diện của ba bộ bò sát thường gặp .

**Lời giải:**

Tên bộ	Môi trường sống				
	Đại diện	Trên cạn	Vừa ở nước vừa ở cạn	Nước ngọt	Nước mặn
Bộ Có vây	Thần lân bóng, rắn ráo	+			
Bộ Cá sấu	Cá sấu Xiêm		+		
Bộ Rùa	Ba ba			+	
	Rùa nước ngọt		+		
	Rùa biển				+
	Rùa núi vàng	+			

## Bài 2 (trang 133 sgk Sinh học 7)

Nêu đặc điểm chung của Bò sát.

### Lời giải:

Đặc điểm chung của bò sát:

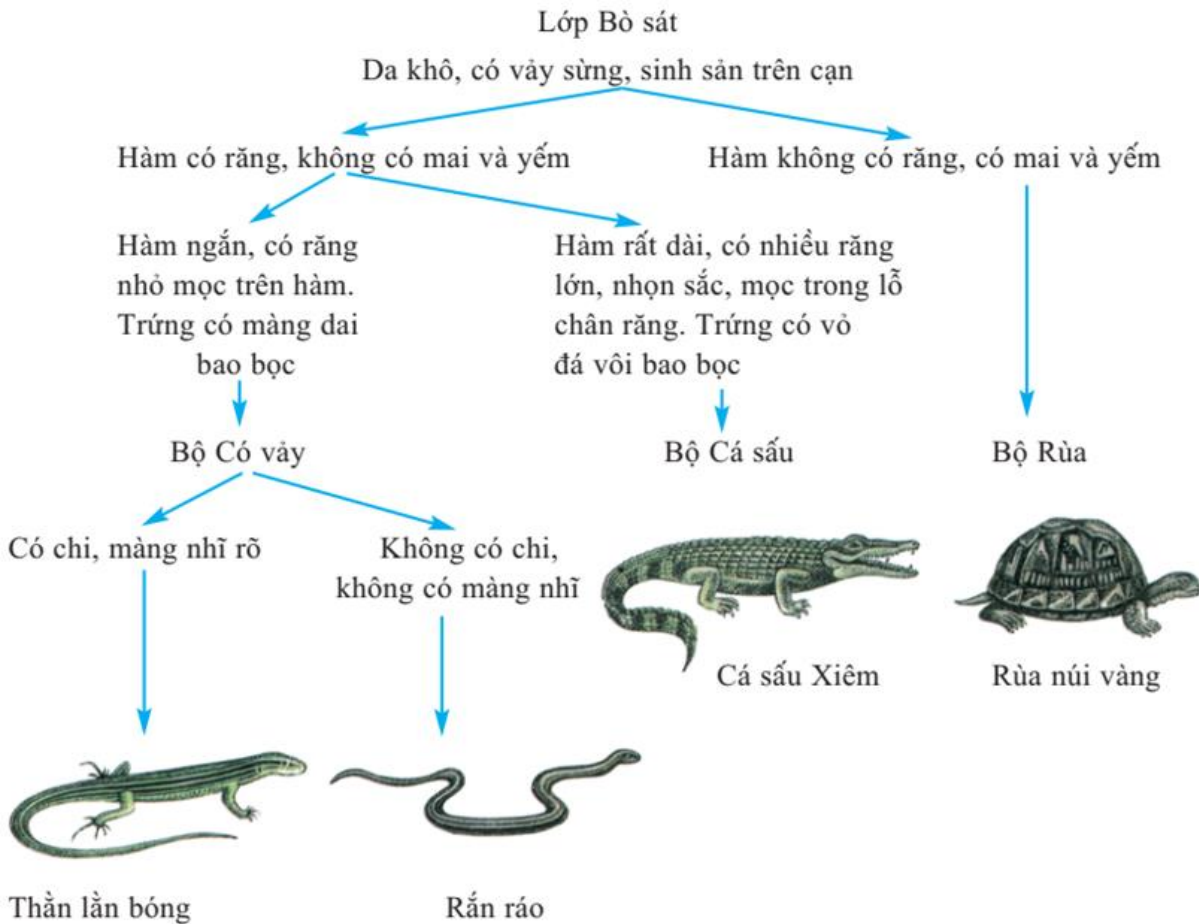
- Là động vật có xương sống thích nghi hoàn toàn với đời sống ở cạn.
- Da khô, vảy sừng khô: hạn chế thoát hơi nước.
- Cổ dài, màng nhĩ nằm trong hốc tai, mắt linh hoạt: cử động đầu và thu nhận thông tin.
- Chi yếu, có vuốt sắc: bám vào nền khi di chuyển.
- Phổi phát triển, có nhiều vách ngăn, có cơ liên sườn: tăng hiệu suất hô hấp.
- Tim 3 ngăn, tâm thất có vách ngăn hụt (cá sấu tim 4 ngăn): máu nuôi cơ thể ít pha trộn.
- Có cơ quan giao phối, thụ tinh trong, trứng giàu noãn hoàng, có vỏ đá vôi bảo vệ: tăng khả năng sống sót của con non.

### Lý thuyết Sinh 7 Bài 40

#### I. ĐA DẠNG CỦA LỚP BÒ SÁT

- Trên thế giới có khoảng 6 500 loài bò sát. Ở Việt Nam đã phát hiện 271 loài. Chúng có da khô, vảy sừng bao bọc và sinh sản trên cạn.

- Bò sát hiện nay được xếp vào 4 bộ: bộ Đầu mỏ, bộ Có vảy (chủ yếu gồm những loài sống ở cạn), bộ Cá sấu (sống vừa ở nước vừa ở cạn) và bộ Rùa gồm một số loài rùa cạn, một số loài rùa nước ngọt (sống vừa ở nước vừa ở cạn), ba ba sống chủ yếu ở nước ngọt, rùa biển sống chủ yếu ở biển.



Hình 40.1. Sơ đồ giới thiệu những đại diện của lớp Bò sát

## II. CÁC LOÀI KHỦNG LONG

### 1. Sự ra đời và thời đại phồn thịnh của khủng long

Tổ tiên của bò sát đã được hình thành cách đây khoảng 280 – 230 triệu năm. Sau đó, do gặp những điều kiện thuận lợi, bò sát cổ đã phát triển mạnh mẽ. Đây là thời kì phồn thịnh nhất của bò sát, được gọi là Thời đại Bò sát hoặc Thời đại Khủng long. Trong thời đại Khủng long có nhiều loài bò sát to lớn, hình thù kì lạ, thích nghi với những môi trường sống có điều kiện sống rất khác nhau.

**Ngự trị trên cạn**

Có những khủng long khổng lồ chuyên ăn thực vật, tứ chi lớn, khỏe, thích đầm mình trong vực nước ngọt :

1. Khủng long sấm nặng khoảng 70 tấn, dài 22m, cao 12m.

2. Khủng long bạo chúa dài 10m, có răng, chi trước ngắn, vuốt sắc nhọn chuyên ăn thịt động vật ở cạn, là loài khủng long dữ nhất của Thời đại Khủng long.

3. Khủng long cổ dài, thân dài tới 27m.



1



2



3



4



5

**Ngự trị trên không**

4. Khủng long cánh. Cánh có cấu tạo như cánh dơi, biết bay và lượn, chi sau yếu, ăn cá.

**Ngự trị môi trường biển**

5. Khủng long cá dài tới 14m, chi có dạng vây cá, bơi giỏi, ăn cá, mực, bạch tuộc.

Hình 40.2. Một số loài khủng long điển hình

**2. Sự diệt vong của khủng long**

- Cách đây khoảng 65 triệu năm, khi đó trên Trái Đất đã xuất hiện chim và thú. Chim và thú có cỡ nhỏ hơn khủng long, song sức sống cao và hoạt động mạnh mẽ hơn, có khả năng duy trì nhiệt độ cơ thể ổn định không phụ thuộc vào môi trường (động vật hằng nhiệt). Chúng có số lượng đông và nhiều loài đã phá hoại trứng khủng long. Thậm chí nhiều loài thú ăn thịt đã tấn công cả khủng long ăn thực vật

- Lúc đó khí hậu Trái Đất đang nóng bỗng trở nên lạnh đột ngột, cùng với những thiên tai như núi lửa, khói bụi che phủ bầu trời Trái Đất trong nhiều năm ảnh hưởng tới sự quang hợp của thực vật, thiên thạch va vào Trái Đất, khủng long cỡ lớn thiếu chỗ trú thích hợp để tránh rét, thiếu

thức ăn, đã bị tiêu diệt hàng loạt. Chỉ còn một số loài cỡ nhỏ hơn nhiều so với khủng long như thằn lằn, rắn, rùa, cá sấu... còn tồn tại đến ngày nay.

### **III. ĐẶC ĐIỂM CHUNG CỦA BÒ SÁT**

Bò sát là động vật có xương sống thích nghi hoàn toàn với đời sống ở cạn: da khô, vảy sừng khô, cổ dài, màng nhĩ nằm trong hốc tai, chi yếu có vuốt sắc, phổi có nhiều vách ngăn, tim có vách hụt ngăn tâm thất (trừ cá sấu), máu đi nuôi cơ thể vẫn là máu pha, là động vật biến nhiệt.

### **IV. VAI TRÒ**

- Đại bộ phận bò sát có ích cho nông nghiệp vì tiêu diệt sâu bọ có hại như đũa sỏ thằn lằn, gặm nhấm (chuột), như đũa sỏ rắn.





- Có giá trị thực phẩm đặc sản (ba ba), dược phẩm (rượu rắn, mật trăn, nọc rắn, yếm rùa...), sản phẩm mỹ nghệ (vảy đồi mồi, da thuộc của trăn và rắn...). Vì thế bò sát cần được bảo vệ và gây nuôi những loài quý.



Thuộc da rắn



Rượu rắn